

B. MỘT SỐ VÍ DỤ

Ví dụ 1. Cho hình thang ABCD ($AB \parallel CD, AB < CD$), O là giao điểm của AC và BD. Chứng minh rằng $\Delta OAB \sim \Delta OCD$

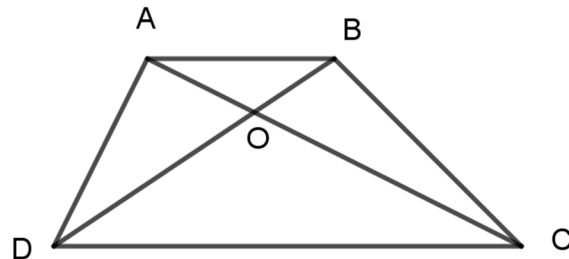
Giải

Xét ΔOCD có $AB \parallel CD$ (gt) nên ta có:

$$\frac{OA}{OC} = \frac{OB}{OD} = \frac{AB}{CD} \text{ (hệ quả của định lý Ta-lét)}$$

$$\Delta OAB \text{ và } \Delta OCD \text{ có } \frac{OA}{OC} = \frac{OB}{OD} = \frac{AB}{CD}$$

Do đó $\Delta OAB \sim \Delta OCD$ (c.c.c)



Hình 3.28

Ví dụ 2. Cho tam giác ABC có $AB = 2,5\text{cm}, AC = 2\text{cm}, BC = 3\text{cm}$ Chứng minh rằng $\hat{A} = 2\hat{B}$

Giải

Trên tia đối của tia AC lấy điểm D sao cho $AD = AB \Rightarrow \Delta ABD$ cân tại A.

$$\Rightarrow \widehat{ADB} = \widehat{ABD} \text{ nên } \widehat{BAC} = 2\widehat{CDB} \quad (1)$$

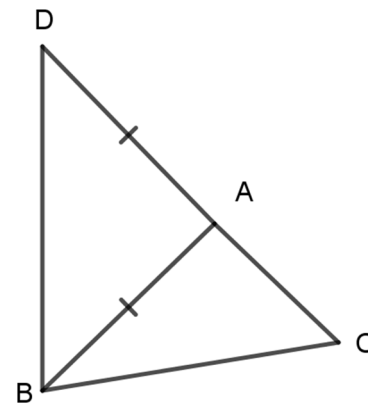
Xét

$$\Delta ABC \text{ và } \Delta BDC \text{ có } \hat{C} \text{ chung, } \frac{AC}{BC} = \frac{DC}{CD} \left(\text{vì } \frac{2}{3} = \frac{3}{4,5} \right)$$

Do đó

$$\Delta ABC \sim \Delta BDC \text{ (c.g.c)} \Rightarrow \widehat{ABC} = \widehat{CDB} \quad (2)$$

Từ (1) và (2) ta có $\widehat{BAC} = 2\widehat{ABC}$



HÌNH 3.29

Ví dụ 3: Cho hình thoi ABCD có $\widehat{B} = 60^\circ$. Một đường thẳng đi qua đỉnh D không cắt hình thoi nhưng cắt các đường thẳng AB, BC lần lượt tại E, F. Gọi M là giao điểm của AF, CE. Chứng minh rằng $AD^2 = AM.AF$

Giải

Ta có: BA = BC (cạnh hình thoi) và $\widehat{B} = \widehat{D} = 60^\circ$ nên $\triangle DAC$ đều $\Rightarrow AC = AD$

Xét $\triangle ADE$ và $\triangle CDF$ có $\widehat{AED} = \widehat{CDF}$ (đồng vị, $AB \parallel CD$)

$\widehat{ADE} = \widehat{CFD}$ (đồng vị, $AD \parallel BC$) $\Rightarrow \triangle ADE \sim \triangle CDF$ (g.g)

$$\text{Suy ra } \frac{AE}{AD} = \frac{CD}{CF} \text{ hay } \frac{AE}{AC} = \frac{AC}{CF}$$

Xét

$\triangle AEC$ và $\triangle CAF$ có $\widehat{CAE} = \widehat{ACF}$ ($= 120^\circ$), $\frac{AE}{AC} = \frac{AC}{CF}$ (cmt)

$\Rightarrow \triangle AEC \sim \triangle CAF$ (c.g.c) $\Rightarrow \widehat{ACE} = \widehat{CFA}$

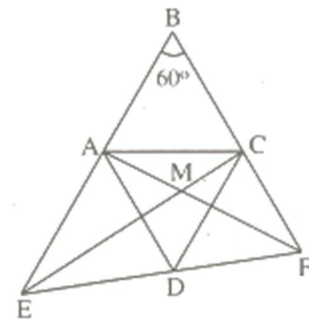
Xét $\triangle ACM$ và $\triangle AFC$ có \widehat{CAF} chung $\widehat{ACE} = \widehat{CFA}$ (cmt)

$$\Rightarrow \triangle ACM \sim \triangle AFC$$
 (g.g) $\Rightarrow \frac{AM}{AC} = \frac{AC}{AF} \Rightarrow AC^2 = AM.AF$

Vậy $AD^2 = AM.AF$

Ví dụ 4 Cho tam giác ABC cân tại A, M là trung điểm của BC. Trên cạnh AB lấy điểm D, trên cạnh AC lấy điểm E sao cho DM là phân giác của góc BDE.

Chứng minh rằng : $BD.CE = \frac{BC^2}{4}$



Hình 3.30

Giải

Xét $\triangle ADE$, AM là tia phân giác trong, DM là tia phân giác ngoài tại D nên EM là tia phân giác góc ngoài tại E.

Xét tứ giác BDEC có $2(\widehat{BDM} + \widehat{DBC} + \widehat{MEC}) = 360^\circ$

$$\Rightarrow \widehat{BDM} + \widehat{DBC} + \widehat{MEC} = 180^\circ \quad (1)$$

Mặt khác, trong $\triangle BDM$ có :

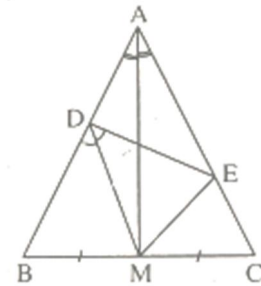
$$\widehat{BDM} + \widehat{DBC} + \widehat{DMB} = 180^\circ \quad (2)$$

Từ (1) và (2) cho $\widehat{MEC} = \widehat{DMB}$

Xét $\triangle BMD$ và $\triangle CEM$ có $\hat{B} = \hat{C}$, $\widehat{MEC} = \widehat{DMB}$ (cmt)

$$\Rightarrow \triangle BMD \sim \triangle CEM (g.g)$$

$$\Rightarrow \frac{BD}{CM} = \frac{BM}{CE} \Rightarrow BD \cdot CE = BM \cdot CM = \frac{BC^2}{4}$$



Hình 3.31